CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN
VĂN BẢN ĐIỆN TỬ
ĐẾN Số: 4830
Ngày: 16/09/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 8603/QĐ-CAT-PC04

Lạng Sơn, ngày16 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Công khai thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh Lạng Sơn

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA, ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 184/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định của Chính phủ trong lĩnh vực an ninh, trật tự;

Căn cứ Quyết định số 5807/QĐ-BCA-V03, ngày 07/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia trong Công an nhân dân;

Căn cứ Quyết định số 5065/QĐ-BCA, ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công an;

Xét đề nghị của Trưởng phòng PC04 tại Báo cáo đề xuất số 1512/BCĐX-PC04, ngày 14 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh Lạng Sơn *(có danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính và các biểu mẫu là thành phần hồ sơ kèm theo).*

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng, Trưởng Công an xã, phường, đồn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Đ/c Giám đốc CAT (Báo cáo);
- Các đ/c PGĐ CAT (P/h chỉ đạo);
- Như Điều 3 (Thực hiện);
- Lưu: VT, PC04 (Đ2).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CÔNG AN TỈNH LẠNG SƠN

Đại tá Nguyễn Quang Huyên

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC KIỂM SOÁT CÁC HOẠT ĐỘNG HỢP PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN MA TÚY

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-CAT-PC04 ngày /9/2026
của Giám đốc Công an tỉnh Lạng Sơn)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	Gia hạn Quyết định cấp phép nghiên cứu chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an	Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cấp tỉnh
2.	Gia hạn Giấy phép sản xuất chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an	Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
3.	Cấp phép vận chuyển chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an	Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy
4.	Gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an	Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy	Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục gia hạn Quyết định cấp phép nghiên cứu chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an

1.1. Trình tự thực hiện

a. Trước khi Quyết định cấp phép hết hạn tối thiểu 03 ngày làm việc, tổ chức có nhu cầu gia hạn phải lập 01 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn Quyết định cấp phép gửi về Bộ Công an;

b. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép kiểm tra, gia hạn Quyết định cho tổ chức. Trường hợp từ chối gia hạn, cơ quan có thẩm quyền cấp phép trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Quyết định cấp phép được gia hạn một lần tối đa không quá 01 năm.

1.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ trực tiếp, dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ bao gồm:

a. Văn bản đề nghị gia hạn, trong đó nêu rõ lý do, thời gian đề nghị gia hạn;

b. Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động nghiên cứu đã thực hiện đến thời điểm đề nghị gia hạn;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức khoa học và công nghệ có Quyết định cấp phép nghiên cứu

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cấp tỉnh

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định cấp phép/Văn bản không cấp phép nghiên cứu

1.8. Phí/Lệ phí (nếu có): Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, Điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Quyết định cấp phép được gia hạn trong trường hợp hết thời hạn nhưng kế hoạch nghiên cứu chưa thực hiện được hoặc chưa thực hiện xong;

- Không gia hạn nghiên cứu đối với các trường hợp thay đổi mục đích nghiên cứu, loại chất, hàm lượng, khối lượng, biện pháp đảm bảo an toàn và điều kiện bảo quản chất ma túy, tiền chất; kế hoạch, biện pháp xử lý tồn dư chất ma túy, tiền chất.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Phòng chống ma túy số 120/2025/QH15

- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP.

2. Thủ tục gia hạn Giấy phép sản xuất chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an

1.1. Trình tự thực hiện

a. Trước khi Giấy phép hết hạn tối thiểu 03 ngày làm việc, tổ chức có nhu cầu gia hạn phải lập 01 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn gửi về Bộ Công an;

b. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép kiểm tra, gia hạn Giấy phép cho tổ chức. Trường hợp từ chối gia hạn, cơ quan có thẩm quyền cấp phép trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Giấy phép được gia hạn một lần tối đa không quá 01 năm.

1.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ trực tiếp, dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ bao gồm:

a. Văn bản đề nghị gia hạn, trong đó nêu rõ lý do, thời gian đề nghị gia hạn;

b. Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động sản xuất đã thực hiện đến thời điểm đề nghị gia hạn;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức được cơ quan có thẩm quyền chỉ định hoặc cho phép thực hiện hoạt động sản xuất chất ma túy, tiền chất

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cấp tỉnh

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép/Văn bản không cấp phép sản xuất

1.8. Phí/Lệ phí (nếu có): Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

- Giấy phép sản xuất được gia hạn trong trường hợp hết thời hạn nhưng kế hoạch sản xuất chưa thực hiện được hoặc chưa thực hiện xong;

- Không gia hạn sản xuất đối với các trường hợp thay đổi mục đích sản xuất, loại chất, hàm lượng, khối lượng, biện pháp đảm bảo an toàn và điều kiện

bảo quản chất ma túy, tiền chất; kế hoạch, biện pháp xử lý tồn dư chất ma túy, tiền chất.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Phòng chống ma túy số 120/2025/QH15

- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP

3. Thủ tục cấp phép vận chuyển chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an

1.1. Trình tự thực hiện

a. Tổ chức cần vận chuyển chất ma túy, tiền chất theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 27 của Nghị định số 163/2026/NĐ-CP chuẩn bị 01 bộ hồ sơ Bộ Công an;

b. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ và hợp lệ, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản yêu cầu tổ chức sửa đổi, bổ sung hồ sơ. Trường hợp hết thời hạn yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ hoặc hồ sơ sửa đổi, bổ sung không đáp ứng yêu cầu, cơ quan có thẩm quyền cấp phép ban hành văn bản từ chối cấp phép và nêu rõ lý do;

c. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền cấp phép thẩm định và cấp giấy phép vận chuyển. Giấy phép vận chuyển được cấp cho từng lần vận chuyển và có giá trị trong thời hạn ghi trên giấy phép nhưng không quá 06 tháng.

1.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ trực tiếp, dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ bao gồm:

a. Đơn đề nghị cấp giấy phép vận chuyển chất ma túy, tiền chất có các nội dung sau: tên, địa chỉ tổ chức giao và tổ chức nhận chất ma túy; mục đích vận chuyển; tên gọi, mã CAS và mã số hàng hóa, số lượng, hàm lượng chất ma túy; thời gian, hành trình, phương tiện vận chuyển;

b. Bản sao văn bản chứng minh tư cách pháp nhân của tổ chức đề nghị cấp phép và tổ chức thực hiện vận chuyển;

c. Bản sao có chứng thực hợp đồng vận chuyển giữa tổ chức đề nghị cấp phép vận chuyển với tổ chức thực hiện vận chuyển;

d. Bản sao có chứng thực giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập chất ma túy (trường hợp vận chuyển từ kho lưu trữ, bảo quản đến cửa khẩu hoặc ngược lại để thực hiện thủ tục hải quan) hoặc giấy tờ hợp lệ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ hợp pháp của chất ma túy, tiền chất cần vận chuyển.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cấp tỉnh

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép/Văn bản không cấp phép vận chuyển

1.8. Phí/Lệ phí (nếu có): Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Phòng chống ma túy số 120/2025/QH15

- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP

4. Thủ tục gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu chất ma túy, tiền chất thuộc thẩm quyền của Bộ Công an

1.1. Trình tự thực hiện

a. Giấy phép được gia hạn trong trường hợp hết thời hạn ghi trong Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu nhưng việc xuất khẩu, nhập khẩu chưa thực hiện được hoặc thực hiện chưa xong;

b. Trước khi Giấy phép hết hạn tối thiểu 03 ngày làm việc, tổ chức có nhu cầu gia hạn phải lập 01 bộ hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy phép gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc trực tuyến về Cơ quan có thẩm quyền cấp phép;

c. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan có thẩm quyền cấp phép gia hạn Giấy phép cho tổ chức. Trường hợp từ chối gia hạn, cơ quan có thẩm quyền cấp phép trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Giấy phép được gia hạn 01 lần và không quá 06 tháng.

1.2. Cách thức thực hiện

Gửi hồ sơ trực tiếp, dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ bao gồm:

a. Văn bản đề nghị gia hạn, trong đó nêu rõ lý do, thời gian đề nghị gia hạn;

b. Báo cáo tình hình, kết quả hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu đã thực hiện đến thời điểm đề nghị gia hạn;

Số lượng hồ sơ: 01 bộ

1.4. Thời hạn giải quyết: 05 ngày làm việc

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cấp tỉnh

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép/Văn bản không cấp phép xuất khẩu, nhập khẩu

1.8. Phí/Lệ phí (nếu có): Không

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không

- Luật Phòng chống ma túy số 120/2025/QH15
- Nghị định số 163/2026/NĐ-CP